| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ MÓNG CÁI**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12/4/2018
*"V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Cao Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Giang.

2. Ông Nguyễn Thế Căn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Đình Khoa là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 299/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giưa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Tổ 9, khu 1, phường L, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 9, khu 1, phường L, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 9, khu 1, phường L, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam N (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 12 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Năm 2009, chị và anh Hoàng Ngọc Đ chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh theo Trích lục kết hôn số 04/TLKH-BS ngày 20/7/2009. Chị và anh Đ sống hạnh phúc với nhau được một thời gian. Tuy nhiên, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh

Đ không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên chơi bời, nghiện ngập, dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, thường xuyên cãi mắng chửi nhau, chị đã nhiều lần khuyên giải mong hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành, đỉnh điểm là tháng 9/2013 anh Đ có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 (chín) năm tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam N. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Ngọc Đ.

Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 19/12/2017 tại Trại giảm N bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ trình bày: Anh xác nhận về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như chị H trình bày là đúng, nay anh cũng xác nhận đã chấp hành án được một nửa thời gian, tình cảm vợ chồng nhạt phai, chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Ngọc Đ xác nhận có 01 (một) con chung là cháu Hoàng Thịnh H, sinh ngày 06/5/2003, chị H đề nghị được nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị, do điều kiện vẫn đang chấp hành án, không đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu H, nên anh Hoàng Ngọc Đ đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Ngọc Đ xác nhận không có.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đều có nội dung thể hiện quan điểm đã thống nhất như trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh về việc giải quyết vụ án:

*Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy:*

- Có cơ sở chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H, căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H ly hôn anh Hoàng Ngọc Đ.

- Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị giao con chung Hoàng Thịnh H cho chị Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Đ không phải chấp dưỡng nuôi con chung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Hoàng Ngọc Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Ngọc Đ chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc nên đã có một con chung. Đến năm 2013, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh Điệp thường xuyên chơi bời, không có trách nhiệm với gia đình, ít quan tâm đến vợ con, chị H đã nhiều lần khuyên giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Tháng 9/2013, do chơi bời cùng bạn bè anh Đ có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh kết án 09 (chín) năm tù. Tình cảm vợ chồng từ đó đến nay nhạt phai.

Xét yêu cầu ly hôn của chị H là có sơ sở, bởi mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã không còn quan tâm, yêu thương, quý trọng lẫn nhau, bản thân anh Đ cũng nhận thấy điều đó và đồng ý ly hôn với chị H. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp cần chấp nhận.

[3]. Về con chung: Giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Ngọc Đ có 01 (một) con chung là cháu Hoàng Thịnh H, sinh ngày 06/5/2003, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh Hoàng Ngọc Đ có quan điểm đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/3/2018 của cháu Hoàng Thịnh H có nguyện vọng được sống với chị H, cho nên việc giao cháu H cho chị H nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định của quy định pháp luật.

[4]. Về quan hệ tài sản và khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Ngọc Đ thống nhất không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 9; Khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Hoàng Ngọc Đ.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Thịnh H, sinh ngày 06/5/2003 cho chị Nguyễn Thị Thu H trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến đủ 18 tuổi, anh Hoàng Ngọc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được thực hiện theo Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự thống nhất không có, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001122 ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ.

- Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu H, anh Hoàng Ngọc Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THADS cùng cấp;
- Tòa án tỉnh QN;
- UBND xã X;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Phạm Cao Văn**